

## NGƯỢC DÒNG THÀNH CÔNG NHỜ CỔ PHIẾU NGÂN HÀNG

### Diễn biến thị trường

- Thị trường trong nước ngược dòng thành công nhờ sự phục hồi của nhóm bluechips, trong đó nổi bật là nhóm cổ phiếu ngân hàng. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao bất chấp nhịp điều chỉnh gần như trọn phiên sáng cũng là nhân tố quan trọng giúp thị trường nói lại đà tăng dù khối ngoại quay đầu bán ròng.
- Khối ngoại quay đầu bán ròng 114 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung tại các cổ phiếu như: VNM, ST8, DGC, VHM, KDH,...
- Về kỹ thuật, chỉ số Vn-index đã tăng 9/10 phiên gần đây, nhịp điều chỉnh 1,5 phiên test lại đỉnh tháng 12 hoàn tất, mở ra cơ hội cho thị trường vượt đỉnh và hướng tới ngưỡng MA200 ở khu vực 1.160 điểm.

### Nhận định thị trường HDTL

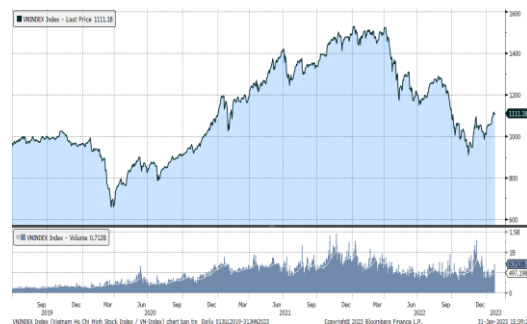
- Lực kéo mạnh từ nhóm cổ phiếu trụ về cuối phiên đã giúp cả 4 HDTL ngược dòng tăng từ 12,5 đến 15,2 điểm. Trong đó, VN30F2302 tăng 1,4% lên mức 1.125 điểm, hiện đang thấp hơn 0,07 điểm so với chỉ số cơ sở VN30.
- Trong khi đó, tổng thanh khoản thị trường phiên hôm nay tăng 2,76% so với phiên liền trước, đạt 215.839 hợp đồng được khớp lệnh trong phiên.

### Tin kinh tế thế giới

- Thế giới: IMF tăng dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 lên mức 2,9%.

Ngày 31/1, Quỹ Tiền tệ quốc tế (IMF) đã điều chỉnh theo hướng tăng nhẹ dự báo triển vọng tăng trưởng kinh tế toàn cầu năm 2023 do nhu cầu "phục hồi đáng ngạc nhiên" tại Mỹ và châu Âu, chi phí năng lượng giảm và nền kinh tế Trung Quốc mở cửa trở lại sau khi dỡ bỏ các hạn chế về COVID-19.

### Diễn biến chỉ số VN-Index



### Thị trường cơ sở

|                            | VNIndex   | HNXIndex | Upcom    |
|----------------------------|-----------|----------|----------|
| <b>Đóng cửa</b>            | 1.111,18  | 222,43   | 75,84    |
| <b>Thay đổi</b>            | 8,61      | 1,65     | 0,44     |
| <b>%Chg</b>                | 0,78      | 0,75     | 0,58     |
| <b>YTD</b>                 | 10,34     | 8,34     | 5,84     |
| <b>KLGD (tr.cp)</b>        | 748,42    | 88,49    | 37,30    |
| <b>%Chg</b>                | -6,72     | -22,10   | -26,78   |
| <b>GTGD (tỷ đ)</b>         | 13.600,66 | 1.323,88 | 516,93   |
| <i>Số mã tăng</i>          | 258       | 104      | 173      |
| <i>Số mã giảm</i>          | 149       | 56       | 117      |
| <i>Không đổi</i>           | 63        | 59       | 62       |
| <b>Vốn hóa (ngh. tỷ đ)</b> | 4.434,81  | 258,32   | 1.015,07 |
| <b>PE</b>                  | 12,41     | 15,54    | 11,96    |
| <b>PB</b>                  | 1,77      | 1,26     | 1,36     |
| <b>NĐTNN Mua (tỷ đ)</b>    | 1.227,98  | 12,82    | 8,80     |
| <b>NĐTNN Bán (tỷ đ)</b>    | 1.346,97  | 7,12     | 11,78    |
| <b>Ròng</b>                | -118,99   | 5,70     | -2,98    |

### Thị trường HDTL

|                   | Đóng cửa | Thay đổi | %Chg |
|-------------------|----------|----------|------|
| <b>VN30-Index</b> | 1125,07  | 11,12    | 1,00 |
| <b>VN30F2302</b>  | 1125,00  | 15,20    | 1,37 |
| <b>VN30F2303</b>  | 1123,60  | 15,20    | 1,37 |
| <b>VN30F2306</b>  | 1109,60  | 12,50    | 1,14 |
| <b>VN30F2309</b>  | 1103,10  | 13,10    | 1,20 |

## Diễn biến thị trường

- Thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm trong phiên giao dịch ngày thứ Hai (30/1), gián đoạn xu thế tăng của tháng 1, khi nhà đầu tư bước vào tuần bận rộn nhất của báo cáo kết quả kinh doanh và chuẩn bị đón nhận một đợt tăng lãi suất nữa của Fed. Tuần này sẽ có một số cuộc thử thách đối với xu thế hồi phục đã duy trì từ đầu năm.
- Thị trường trong nước ngược dòng thành công nhờ sự phục hồi của nhóm bluechips, trong đó nổi bật là nhóm cổ phiếu ngân hàng. Thanh khoản tiếp tục duy trì ở mức cao bất chấp nhịp điều chỉnh gần như trọn phiên sáng cũng là nhân tố quan trọng giúp thị trường nổi lại đà tăng dù khối ngoại quay đầu bán ròng.
- Dừng lúc đóng cửa, chỉ số VN-Index tăng 8,61 điểm (+0,78%) lên 1.111,18 điểm, bên cạnh đó chỉ số VN30 cũng vọt 11,12 điểm (+1%) đạt 1.125,07 điểm. Độ rộng thị trường nghiêng về bên mua, toàn thị trường có 258 mã tăng/149 mã giảm, ở rổ Vn30 có 20 mã tăng trong khi cũng có 10 mã giảm. Nhóm midcap và smallcap cũng tăng lần lượt 0,92% và 0,98%.
- Các cổ phiếu lớn hỗ trợ thị trường phiên này là: VCB (+2,22%), CTG (+2,52%), BID (+1,35%), TCB (+2,44%), STB (+4,84%),... đã bù đắp áp lực giảm giá ở các cổ phiếu lớn khác như: VNM (-2,9%), VHM (-1,17%), VIC (-1,04%), MSN (-0,88%), PGV (-3,8%),...
- Thanh khoản trên toàn thị trường tiếp tục duy trì ở mức cao, tương đương với phiên hôm qua, đạt 15.400 tỷ đồng.
- Khối ngoại quay đầu bán ròng 114 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực bán tập trung tại các cổ phiếu như: VNM, ST8, DGC, VHM, KDH,... Ở chiều ngược lại: HPG, SSI, HCM, HDB, PNJ,... là những cổ phiếu được nhà đầu tư nước ngoài mua ròng trong phiên này.
- Thị trường đã có phiên ngược dòng ngoạn mục nhờ lực kéo từ nhóm cổ phiếu ngân hàng. Sự trở lại của nhóm cổ phiếu ngân hàng đã tạo sức lan tỏa rộng khắp sang các nhóm cổ phiếu dẫn dắt khác như: chứng khoán, bất động sản tầm trung, nhóm vật liệu xây dựng, đầu tư công, thủy sản, v.v... Về kỹ thuật, chỉ số Vn-index đã tăng 9/10 phiên gần đây, nhịp điều chỉnh 1,5 phiên test lại đỉnh tháng 12 hoàn tất, mở ra cơ hội cho thị trường vượt đỉnh và hướng tới ngưỡng MA200 ở khu vực 1.160 điểm.

## Nhóm ngành

|                         | %Chg  | YTD   |
|-------------------------|-------|-------|
| Tiện ích                | 0,64  | 6,01  |
| Tài chính               | 1,94  | 13,13 |
| Công nghiệp             | 1,97  | 12,18 |
| Hàng TD thiết yếu       | -0,95 | 5,22  |
| Nguyên vật liệu         | 1,38  | 19,29 |
| Hàng TD không thiết yếu | -0,26 | 5,60  |
| Năng lượng              | 1,16  | 11,03 |
| Y tế                    | 1,75  | 3,60  |
| Công nghệ thông tin     | -0,06 | 9,03  |
| Bất động sản            | -0,34 | 6,57  |

## Top CP tác động tăng lên VNIndex

| Mã  | Đóng cửa | %Chg | Đóng góp vào Index |
|-----|----------|------|--------------------|
| VCB | 91,90    | 2,22 | 2,38               |
| CTG | 30,50    | 2,52 | 0,91               |
| BID | 45,10    | 1,35 | 0,76               |
| TCB | 29,40    | 2,44 | 0,62               |
| STB | 27,10    | 4,84 | 0,61               |

## Top CP tác động giảm lên VNIndex

| Mã  | Đóng cửa | %Chg  | Đóng góp vào Index |
|-----|----------|-------|--------------------|
| VNM | 77,10    | -2,90 | -1,15              |
| VHM | 50,90    | -1,17 | -0,64              |
| VIC | 57,10    | -1,04 | -0,56              |
| MSN | 101,10   | -0,88 | -0,31              |
| PGV | 19,00    | -3,80 | -0,20              |

## Top NĐTNN mua ròng trên HSX

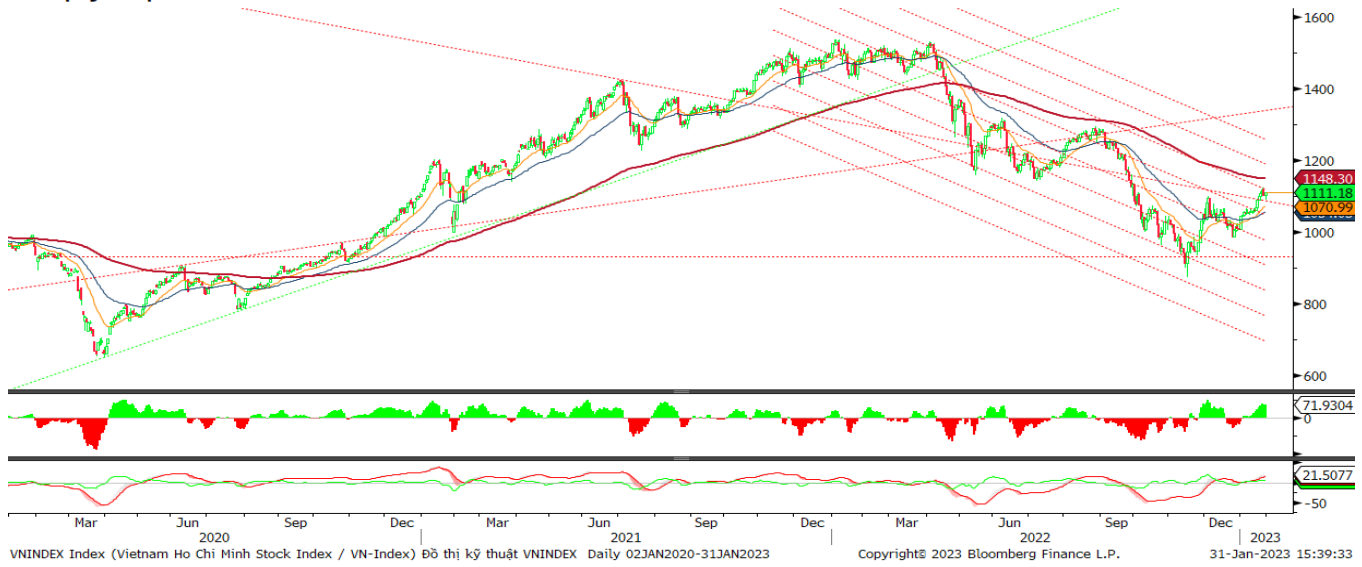
| Mã  | Đóng cửa | %Chg  | GT ròng (tỷ VNĐ) |
|-----|----------|-------|------------------|
| HPG | 22,10    | 1,61  | 172,74           |
| SSI | 21,60    | 2,86  | 56,29            |
| HCM | 25,20    | 3,70  | 24,78            |
| HDB | 18,65    | 2,19  | 22,97            |
| PNJ | 90,20    | -2,17 | 22,67            |

## Top NĐTNN bán ròng trên HSX

| Mã  | Đóng cửa | %Chg  | GT ròng (tỷ VNĐ) |
|-----|----------|-------|------------------|
| VNM | 77,10    | -2,90 | -156,76          |
| ST8 | 12,55    | 1,21  | -79,90           |
| DGC | 60,30    | 3,25  | -63,17           |
| VHM | 50,90    | -1,17 | -36,10           |
| KDH | 28,00    | 0,90  | -28,48           |

## Xu hướng kỹ thuật chỉ số VN-Index

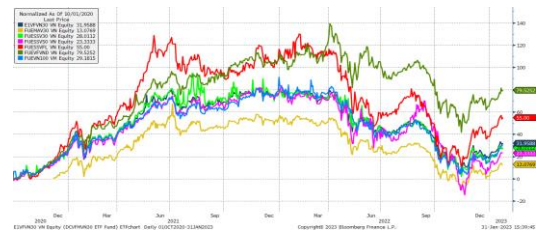
Đồ thị kỹ thuật VNINDEX



### Xu hướng dòng vốn ETF

- Thị trường phiên hôm nay lợi ngược dòng ngoạn mục về cuối phiên nhờ lực kéo mạnh tới từ nhóm cổ phiếu trụ, qua đó giúp các chỉ số chính quay trở lại với sắc xanh tích cực. Cụ thể, VN30 Index đóng cửa tăng 1%, VN100 Index đóng cửa tăng 0,97%, VN Finlead đóng cửa tăng 2,33% và VN Diamond đóng cửa tăng 0,79%.
- Tương tự, các chứng chỉ quỹ ETFs cũng ghi nhận diễn biến tích cực. Cụ thể, E1VFN30 tham chiếu VN30 index đóng cửa tăng 1,05%, FUESSVFL tham chiếu VN Finlead đóng cửa tăng 0,94% và FUEVFN30 tham chiếu VN Diamond đóng cửa tăng 0,46%.
- Tổng khối lượng giao dịch ETFs trên thị trường giảm 81,41% so với phiên liền trước, đạt hơn 2,51 triệu chứng chỉ quỹ được khớp lệnh trong phiên, tương đương tổng giá trị khoảng 54,49 tỷ đồng. Trong đó thanh khoản tập trung chủ yếu ở FUESSVFL (7,57 tỷ đồng) và FUEVFN30 (42,54 tỷ đồng).
- Giao dịch khối ngoại phiên này diễn biến kém khả quan khi nhà đầu tư nước ngoài quay trở lại bán ròng với 18,74 tỷ đồng qua kênh ETFs nội trong phiên giao dịch hôm nay. Lực bán tập trung chủ yếu vào FUEVFN30 (-18,61 tỷ đồng), FUEVN100 (-0,74 tỷ đồng)...

### Diễn biến quỹ ETF nội địa



### Dòng vốn NĐTNN qua ETFs nội

| +/- Dòng vốn (tỷ đồng) | 1 ngày | YTD      |
|------------------------|--------|----------|
| E1VFN30                | 0,36   | -735,12  |
| FUEMAV30               | 0,13   | -46,75   |
| FUESSV30               | 0,04   | 3,71     |
| FUESSV50               | 0,00   | -50,60   |
| FUESSVFL               | 0,08   | 1.912,25 |
| FUEVFN30               | -18,61 | 7.547,15 |
| FUEVN100               | -0,74  | -188,75  |

### Dòng vốn NĐTNN qua ETFs ngoại

| Dòng vốn (tr. USD)  | YTD    |
|---------------------|--------|
| VanEck Vectors VN   | -5,31  |
| Xtrackers FTSE VN   | 18,12  |
| Fubon FTSE VN       | 398,28 |
| VNFIN LEAD ETF      | 36,39  |
| Kim KINDEX VN VN30  | -19,46 |
| DCVFMVN30 ETF Fund  | -57,49 |
| DCVFMVN Diamond ETF | 215,46 |

## Tin tức thế giới

- Theo báo cáo Triển vọng Kinh tế Thế giới của IMF, tăng trưởng toàn cầu vẫn sẽ giảm từ mức 3,4% năm 2022 xuống 2,9% năm 2023. Tuy nhiên, mức dự báo tăng trưởng kinh tế toàn cầu mới nhất này đã cao hơn so với dự báo đưa ra hồi tháng 10/2022 là 2,7% với cảnh báo thế giới có nguy cơ dễ rơi vào suy thoái. IMF cho biết thêm kinh tế thế giới năm 2024 có thể sẽ tăng tốc nhẹ lên 3,1% nhưng vẫn thấp hơn so với dự báo đưa ra hồi tháng 10 năm ngoái do tác động toàn diện của việc các ngân hàng trung ương tăng lãi suất mạnh hơn làm chậm nhu cầu. Nhà kinh tế trưởng của IMF Pierre-Olivier Gourinchas cho rằng rủi ro suy thoái đã giảm bớt và các ngân hàng trung ương đang đạt được tiến bộ trong việc kiểm soát lạm phát. Tuy nhiên, các thể chế này vẫn cần nỗ lực nhiều hơn nữa để kiềm chế giá cả, giảm thiểu tác động của nguy cơ gián đoạn mới có thể xảy ra do xung đột tại Ukraine và ảnh hưởng dịch bệnh COVID-19 tại Trung Quốc. Trong dự báo Tổng sản phẩm quốc nội (GDP) năm 2023, IMF cho rằng mức tăng trưởng GDP của Mỹ có thể đạt 1,4%, tăng từ mức dự báo 1,0% được đưa ra hồi tháng 10/2022. Năm ngoái, tăng trưởng GDP của Mỹ đạt 2,0%. Theo IMF, Khu vực Sử dụng đồng tiền chung châu Âu (Eurozone) cũng đạt tăng trưởng tương tự, với mức tăng trưởng năm 2023 được dự báo là 0,7%, so với mức dự báo 0,5% hồi tháng 10 năm ngoái. Năm 2022, kinh tế Eurozone tăng trưởng 3,5%. IMF cho rằng châu Âu đã thích nghi với chi phí năng lượng cao nhanh hơn so với dự kiến và việc giảm giá năng lượng đã giúp ích cho khu vực này. Anh là nền kinh tế phát triển lớn duy nhất mà IMF dự đoán sẽ suy thoái trong năm nay, với GDP giảm 0,6% do các hộ gia đình phải vật lộn với chi phí sinh hoạt gia tăng. Đối với Trung Quốc, IMF đã điều chỉnh mạnh triển vọng tăng trưởng kinh tế nước này trong năm 2023, theo đó GDP Trung Quốc sẽ tăng từ mức dự báo 4,4% hồi tháng 10 năm ngoái lên lên 5,2% sau khi đại dịch COVID-19 đã làm giảm tốc độ tăng trưởng của nước này xuống 3,0% - lần đầu tiên tốc độ tăng trưởng kinh tế Trung Quốc ở dưới mức trung bình toàn cầu trong hơn 40 năm. Tuy nhiên, theo IMF, trong năm 2024, tăng trưởng kinh tế Trung Quốc sẽ giảm xuống 4,5% trước khi ổn định ở mức dưới 4% trong trung hạn trong bối cảnh hoạt động kinh doanh suy giảm và quá trình cải cách cơ cấu chậm lại.

### Tuyên bố miễn trách nhiệm :

Bản quyền năm 2022 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## Thị trường thế giới

| Chỉ số      | Điểm số  | %Chg  | YTD   |
|-------------|----------|-------|-------|
| Dow Jones   | 33.717,1 | -0,77 | 1,72  |
| S&P500      | 4.017,8  | -1,30 | 4,64  |
| VIX         | 20,1     | 0,90  | -7,15 |
| DJ Futures  | 33.770,0 | -0,04 | 1,46  |
| S&P Futures | 4.031,8  | -0,02 | 4,42  |
| Nikkei 225  | 27.327,1 | -0,39 | 4,72  |
| KOSPI       | 2.425,1  | -1,04 | 8,44  |
| Shanghai    | 3.255,7  | -0,42 | 5,39  |
| Hang Seng   | 21.842,3 | -1,03 | 10,42 |
| ASX         | 7.476,7  | -0,07 | 6,22  |
| FTSE 100    | 7.761,2  | -0,30 | 4,15  |
| DAX         | 15.060,1 | -0,44 | 8,16  |
| CAC40       | 7.065,0  | -0,24 | 9,13  |

## Thị trường hàng hóa

|           | Giá (USD) | %Chg  | YTD   |
|-----------|-----------|-------|-------|
| Vàng      | 1906,84   | -0,85 | 4,54  |
| Dầu WTI   | 77,12     | -1,00 | -3,91 |
| Dầu Brent | 84,26     | -0,75 | -1,92 |

## Thị trường ngoại tệ

|         | Giá    | %Chg  | YTD   |
|---------|--------|-------|-------|
| BBDXY*  | 1227,6 | 0,20  | -1,52 |
| USD/JPY | 130,32 | 0,05  | 0,61  |
| USD/CNY | 6,7564 | -0,06 | 2,10  |
| EUR/USD | 1,0813 | -0,35 | 1,01  |
| GBP/USD | 1,2316 | -0,29 | 1,93  |

(\* ) Bloomberg Dollar Spot Index